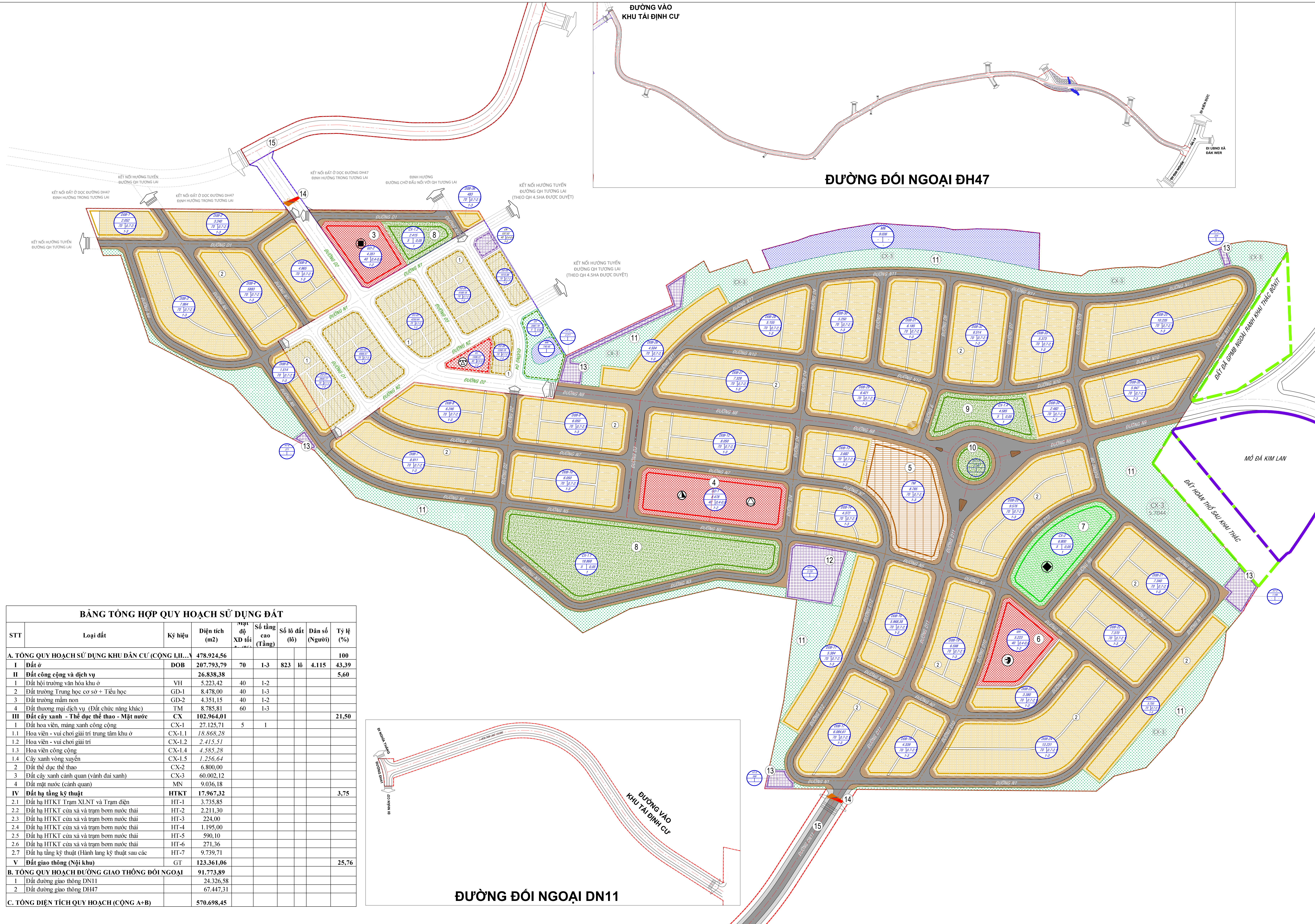
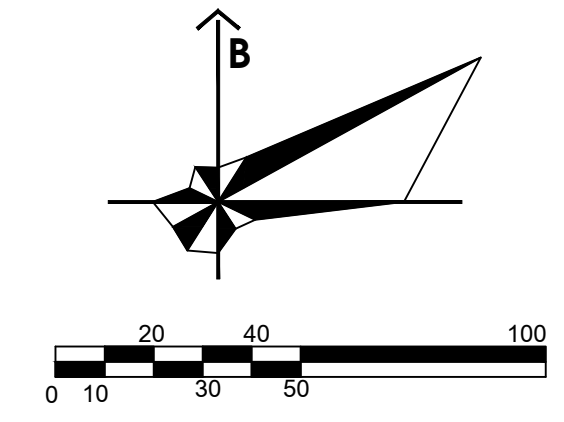


CÔNG BỐ QUY HOẠCH

ĐỒ ÁN: QUY HOẠCH CHI TIẾT TỶ LỆ 1/500 KHU TÁI ĐỊNH CƯ KHU VỰC XÃ ĐẮK WER, HUYỆN ĐẮK R'LẤP

BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 564/QĐ-UBND, NGÀY 09/04/2025 CỦA UBND HUYỆN ĐẮK R'LẤP



KÍ HIỆU CHUNG

- RANH GIỚI KHU QUY HOẠCH
- RANH GIỚI KHU QUY HOẠCH 4.SHA TIẾP GIÁP ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG QUY HOẠCH
- HÀNH LANG KỸ THUẬT SAU NHÀ Ở

KÍ HIỆU

CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT

ĐẤT XÂY DỰNG:

- ĐẤT Ở NÔNG THÔN
- ĐẤT CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG MÀ KHÔNG CÓ CHỨC NĂNG KHÁC)
- ĐẤT CÂY XANH - THỂ DỤC THỂ THAO
- ĐẤT CÂY XANH (CÂY XANH CẢNH QUAN - VƯỜN ĐẠI XANH)
- ĐẤT MẶT NƯỚC (MẶT NƯỚC CẢNH QUAN)

ĐẤT XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT:

- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT

KÍ HIỆU

CHỨC NĂNG CÔNG TRÌNH

- HỘI TRƯỞNG VĂN HÓA
- SÂN THỂ DỤC THỂ THAO
- TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
- TRƯỜNG TIỂU HỌC
- TRƯỜNG MẦM NON
- CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐA CHỨC NĂNG (TRONG KHU 4.SHA TIẾP GIÁP)

KÍ HIỆU VÒNG TRÒN CHỈ THỊ:

- TÊN LỘ ĐẤT
- DIỆN TÍCH LỘ ĐẤT
- TẦNG CAO
- HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT

KÍ HIỆU

CHỨC NĂNG CÔNG TRÌNH

- NHÀM BẮT Ở THUỘC CHỨC 4.SHA ĐÃ PHÊ DUYỆT
- ĐẤT Ở DỰ ÁN
- TRƯỜNG MẦM NON
- TRƯỜNG LIÊN CẤP TIỂU HỌC VÀ THƠ
- NHỊ TRƯỞNG MẠI DỊCH VỤ
- HỘI TRƯỞNG VĂN HÓA
- SÂN THỂ DỤC THỂ THAO
- NHỊ TRƯỞNG CẤP TRỊ
- CÔNG VIÊN CÔNG CỘNG
- HOA VIÊN CÔNG VIÊN
- CÂY XANH CẢNH QUAN - VƯỜN ĐẠI XANH
- TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI VÀ TRẠM ĐIỆN
- CỬA VÀ TRẠM BƠM NƯỚC THẢI
- CÔNG CHÁO VÀO DỰ ÁN
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG ĐỐI NGOẠI

ĐƠN QUAN PHÊ DUYỆT: ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: NGÀY: THÁNG: NĂM:

ĐƠN QUAN THẨM ĐỊNH: HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH ĐỒ ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG

KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ: NGÀY: THÁNG: NĂM:

ĐƠN QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH: PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ HUYỆN ĐẮK R'LẤP

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: NGÀY: THÁNG: NĂM:

ĐƠN VỊ TƯ VẤN LẬP ĐỒ ÁN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG QUỐC VIỆT

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: P. NGUYỄN TRUNG T. P. NGUYỄN VĂN H. P. NGUYỄN VĂN H.

BẢNG TỔNG HỢP QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT							
STT	Loại đất	Ký hiệu	Diện tích (m2)	Mật độ xây dựng tối đa (%)	Số tầng cao (Tầng)	Số lô đất (lô)	Dân số (Người)
A. TỔNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG KHU DÂN CƯ (CỘNG LẠI...)							
I	Đất ở	DOB	207.793,79	70	1-3	823	4.115
II	Đất công cộng và dịch vụ		26.838,38				
1	Đất hội trường văn hóa khu ở	VH	5.223,42	40	1-2		
2	Đất trường Trung học cơ sở + Tiểu học	GD-1	8.478,00	40	1-3		
3	Đất trường mầm non	GD-2	4.351,15	40	1-2		
4	Đất thương mại dịch vụ (Đất chức năng khác)	TM	8.785,81	60	1-3		
III	Đất cây xanh - Thể dục thể thao - Mặt nước	CX	102.964,01				
1	Đất hoa viên, mảng xanh công cộng	CX-1	27.125,71				
1.1	Hoa viên - vui chơi giải trí trung tâm khu ở	CX-1.1	18.868,28				
1.2	Hoa viên - vui chơi giải trí	CX-1.2	2.415,51				
1.3	Hoa viên công cộng	CX-1.4	4.585,28				
1.4	Cây xanh vòng xuyên	CX-1.5	1.256,64				
2	Đất thể dục thể thao	CX-2	6.800,00				
3	Đất cây xanh cảnh quan (vườn đại xanh)	CX-3	60.002,12				
4	Đất mặt nước (cảnh quan)	MN	9.036,18				
IV	Đất hạ tầng kỹ thuật	HTKT	17.967,32				
2.1	Đất hạ HTKT Trạm XLNT và Trạm điện	HT-1	3.735,85				
2.2	Đất hạ HTKT cửa xả và trạm bơm nước thải	HT-2	2.211,30				
2.3	Đất hạ HTKT cửa xả và trạm bơm nước thải	HT-3	224,00				
2.4	Đất hạ HTKT cửa xả và trạm bơm nước thải	HT-4	1.195,00				
2.5	Đất hạ HTKT cửa xả và trạm bơm nước thải	HT-5	590,10				
2.6	Đất hạ HTKT cửa xả và trạm bơm nước thải	HT-6	271,36				
2.7	Đất hạ tầng kỹ thuật (Hành lang kỹ thuật sau các	HT-7	9.739,71				
V	Đất giao thông (Nội khu)	GT	123.361,06				
B. TỔNG QUY HOẠCH ĐƯỜNG GIAO THÔNG ĐỐI NGOẠI							
1	Đất đường giao thông DN11		24.326,58				
2	Đất đường giao thông DH47		67.447,31				
C. TỔNG DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (CỘNG A+B)							
			570.698,45				